TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 340/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Hẻm 142 …, phường .., thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1964; Địa chỉ: Hẻm 142 .., phường .., thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1964.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 *(hai)* con chung tên là Nguyễn Vương Thành Nh, sinh ngày 18/7/1992 và Nguyễn Vương Hồng H, sinh ngày 14/7/1994. Hiện nay các con đã trưởng thành, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Ngọc H thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm

ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0009949 ngày 11/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho bà T 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường .., Tp T;
(Số 120, quyển số 01/1990)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang